

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 03 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 108/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1952; số căn cước công dân: 033052002411; địa chỉ: **Thôn B, xã S, tỉnh Gia Lai**.

- Bị đơn: bà **Phan Thị T**, sinh năm 1957; số căn cước công dân: 033157003301; địa chỉ: **Thôn B, xã S, tỉnh Gia Lai**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông **Nguyễn Văn D** và bà **Phan Thị T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: ông **Nguyễn Văn D** và bà **Phan Thị T** có 04 con chung là **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1977; **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1980; **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1982 và **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1990. Các con hiện đã trưởng thành và tự lập được nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: ông **D** và bà **T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: ông **D** và bà **T** là người cao tuổi, đề nghị Tòa án miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên ông **D** và bà **T** được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 14-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 14-Gia Lai;
- UBND xã Sơn Lang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thanh Nga